

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN DƯƠNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 222/2024/HS-ST
Ngày 18-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Hà

Bà Bùi Thị Nhân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 200/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn T sinh năm 2000, tại Hải Phòng. Nơi đăng ký cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Phạm Thị T; có vợ Phạm Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 09/8/2024 đến ngày 12/8/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Anh Ngô Văn N sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn Hà Nhuận 1, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 17/01/2024, Trần Văn T điều khiển xe mô tô đi trên quốc lộ 17B theo hướng từ Hải Dương về Hải Phòng thì gặp Ngô Văn N, sinh năm 1996, trú tại thôn H 1, xã A, huyện A và Dương Tố Đ, sinh năm 1989, trú tại phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, mỗi người điều khiển

một xe mô tô đi cùng chiều phía trước. Khi vượt lên tường là người quen nên T quay lại cười, mục đích để chào, N và Đ cũng nghĩ T là người quen nên điều khiển xe mô tô đuôi theo, đến trước cửa hàng mua bán xe Quốc Sơn thuộc thôn Ngõ Dương 3, xã An Hòa, N vượt lên chặn đầu xe của T. Thấy thế, T dừng xe sát lề đường, N nói “Bạn à, bạn nhìn gì gớm thế, bạn đi đâu đấy”, T bỏ khẩu trang ra, nhận ra không phải người quen nên N nói “Như thế nào, làm sao”, T nói “không có gì đâu anh ơi”. Thấy N vẫn chặn đầu xe của mình T mở cốp xe lấy thanh kiếm bằng inox cầm ở tay phải nói “không có chuyện gì để tôi đi”, nhưng N vẫn không cho T đi nói “Mày định làm cái gì gớm thế, định chém ai”, T liền chém ngang 01 nhát về phía N trúng vào tay phải, giữa T và N xảy ra tranh cãi, xô đẩy. T vào trong cửa hàng Quốc Sơn để tránh xô xát thì N và Đ yêu cầu T đứng lại, N dùng tay phải đâm 01 nhát vào mặt T, T vùng kiếm lên chém 01 nhát trúng vào tai trái N, Đ lấy chiếc điều cày ở bàn uống nước cùng N đuổi đánh T, N cầm mũ bảo hộ lao động bằng nhựa đánh 01 nhát vào mặt T nhưng không để lại thương tích. Sau đó, lực lượng Công an đến thu giữ 01 kiếm bằng inox và đưa T cùng những người có liên quan về trụ sở làm việc. Anh N điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp từ ngày 17/01/2024, đến ngày 23/01/2024 xuất viện.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 178/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 04/3/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: Ngô Văn N bị 01 vết thương khuyết mất dưới 1/3 diện tích vành tai trái đã được ghép da tại chỗ; hiện còn để lại sẹo co rúm nhẹ. 01 vết thương liên vết phẫu thuật lấy da ghép vào vết thương trái ở vùng sau gốc vành tai trái để lại sẹo được tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sẹo lớn. 01 vết xây xước da vùng trên ngoài cánh tay phải để lại sẹo được tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sẹo nhỏ. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Ngô Văn N tại thời điểm giám định là 12%, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương khuyết mất da vành tai trái gây nên là 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương liên vết phẫu thuật lấy da ghép vùng sau gốc vành tai trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết xước da cánh tay phải gây nên là 01%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra Trần Văn T bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã, ngày 09/8/2024 T đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn T đã bồi thường cho N số tiền 20.000.000 đồng, anh N không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Về vật chứng: Thanh kiếm bằng inox, lưỡi dài 37cm, phần mũi vát nhọn, bản rộng 3,8cm, cán dài 12cm, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho bị hại như Cáo trạng đã nêu; đồng ý với nội dung Kết luận giám định không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Cáo trạng số 216/2024/CT-VKS ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố Trần Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt Trần Văn T từ 30 đến 36 tháng tù về tội về tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng inox, lưỡi dài 37cm, phần mũi vát nhọn, bản rộng 3,8cm, cán dài 12cm; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan T hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền T hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

[2.1] Hành vi vào hồi 13 giờ ngày 17/01/2024, tại thôn Ngõ Dương 3, xã An Hòa, huyện An Dương, Ngô Văn N điều khiển xe mô tô chặn đầu xe của Trần Văn T dẫn đến xảy ra mâu thuẫn. T dùng thanh kiếm bằng inox chém vào cánh tay phải và tai trái anh N, khiến anh N bị thương tích 12% là phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 của BLHS.

[2.2] Vật bị cáo dùng gây thương tích là thanh kiếm bằng inox được xác định là hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% nên bị cáo đã vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS (Điều luật quy định: Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều 134 của BLHS”. Các chứng cứ xác định không có tội được loại trừ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại và đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn, nên chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo bằng mức khởi điểm như đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 thanh kiếm bằng inox, lưỡi dài 37cm, phần mũi vát nhọn, bản rộng 3,8cm, cán dài 12cm cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét giải quyết.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 09/8/2024.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm bằng inox, lưỡi dài 37cm, phần mũi vát nhọn, bản rộng 3,8cm, cán dài 12cm (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV 06 và PC 10 công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

